

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3038/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường
của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Phố Nối A
mở rộng tại huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên”**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Phố Nối A mở rộng tại huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên”;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Phố Nối A mở rộng tại huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên” đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 75/CV-QLKT ngày 27 tháng 6 năm 2015 của Công ty Quản lý khai thác Khu công nghiệp Phố Nối A;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Phố Nối A mở rộng tại huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên (sau đây gọi là Dự án) được lập bởi Công ty Quản lý khai thác Khu công nghiệp Phố Nối A (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

OK

Z

1. Phạm vi, quy mô của Dự án:

1.1. Xây dựng, kinh doanh và vận hành hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Phố Nối A mở rộng với quy mô 204,84 ha tại huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên gồm các hạng mục sau:

- Bồi thường, giải phóng mặt bằng, san nền trên diện tích 160,98 ha;

- Xây dựng hệ thống đường giao thông;

- Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật dọc tuyến giao thông cung cấp dịch vụ cho các lô đất công nghiệp bao gồm: Hệ thống đường ống dẫn nước sạch, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống thu gom nước thải, hệ thống cung cấp điện và chiếu sáng và hệ thống thông tin liên lạc;

- Trạm xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp Phố Nối A và Khu công nghiệp Phố Nối A mở rộng có công suất $9.000 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$, xây dựng theo dạng môđun (công suất mỗi modun là $3.000 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$).

1.2. Các hạng mục: xây dựng khu dân cư; khai thác xử lý nước cấp và khai thác vật liệu san lấp phục vụ Dự án không thuộc phạm vi báo cáo đánh giá tác động môi trường này.

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Chủ dự án:

2.1. Chỉ tiếp nhận vào Khu công nghiệp các dự án đầu tư thuộc những ngành công nghiệp đăng ký trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; thực hiện phân khu chức năng trong Khu công nghiệp như đã được phê duyệt, đảm bảo diện tích đất dành cho cây xanh tối thiểu đạt 10% tổng diện tích đất Khu công nghiệp.

2.2. Đối với diện tích khoảng 60 hecta đất mặt nước ao hồ trong phạm vi quy hoạch của Dự án, Chủ dự án phải có phương án để cải tạo, bảo vệ diện tích này để đảm bảo việc điều hòa môi trường vi khí hậu, tiêu thoát nước, tưới tiêu và khả năng tự làm sạch môi trường nước mặt trong khu vực.

2.3. Trong quá trình thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp phải kiểm soát chặt chẽ các phương tiện vận chuyển đất, cát san lấp mặt bằng; các phương tiện vận chuyển các nguyên vật liệu khác đảm bảo vệ sinh môi trường và tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn QCVN 26:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung QCVN 27:2010/BTNMT và các quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan.

2.4. Thực hiện việc thải bỏ bùn đất hữu cơ thải vào những địa điểm được cấp có thẩm quyền chấp thuận; giảm thiểu ô nhiễm bụi trong quá trình vận chuyển và đổ bỏ đất đá thải đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường. Thỏa thuận với các doanh nghiệp đầu tư thứ cấp về việc xử lý cục bộ nước thải trước khi xả vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp.

2.5. Thu gom toàn bộ nước thải phát sinh từ quá trình hoạt động của các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp về Trạm xử lý nước thải tập trung để xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp QCVN 40:2011/BTNMT cột A với các hệ số $K_q = 1,0$ và $K_f = 1,0$ trước khi thải ra sông Bùn sau đó thải ra hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải. Thiết lập hệ thống kiểm soát chặt chẽ các nguồn nước thải phát sinh từ các doanh nghiệp và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra tình trạng doanh nghiệp xả nước thải chưa qua xử lý có các thông số vượt QCVN 40:2011/BTNMT cột A ra hệ thống thoát nước mưa của Khu công nghiệp.

2.6. Lắp đặt hệ thống quan trắc tự động để kiểm soát liên tục lưu lượng và các thông số nhiệt độ, pH, COD, TSS của nước thải tại cửa xả đầu ra Trạm xử lý nước thải tập trung.

2.7. Thu gom, lưu chứa tạm thời và xử lý các loại chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh từ giai đoạn xây dựng, giai đoạn hoạt động của khu công nghiệp đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định hiện hành của pháp luật.

2.8. Nước mưa chảy tràn nhiễm bẩn trong quá trình thực hiện Dự án phải được thu gom, lắng lọc đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường.

2.9. Lập kế hoạch và đảm bảo các phương án cần thiết để phòng ngừa và ứng cứu sự cố môi trường trong quá trình hoạt động của Dự án.

2.10. Thực hiện chương trình quản lý, giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác như đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Hợp đồng với đơn vị chức năng tiến hành rà phá bom, mìn, vật nổ trong khu vực Dự án; bồi thường và giải phóng mặt bằng theo các quy định của pháp luật hiện hành.

3.2. Tuân thủ các yêu cầu về tiêu thoát nước, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy, nổ, an toàn hóa chất trong quá trình thực hiện Dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành.

3.3. Tuân thủ Thông tư số 08/2009/TT-BTNMT ngày 15 tháng 7 năm 2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý và bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp và cụm công nghiệp và Thông tư số 48/2011/TT-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2009/TT-BTNMT.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trong quá trình triển khai thực hiện Dự án.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc thực hiện các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức.

Điều 3. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các Khoản 1 và Khoản 2, Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 5. Giao Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hưng Yên thực hiện việc kiểm tra, giám sát và xác nhận việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

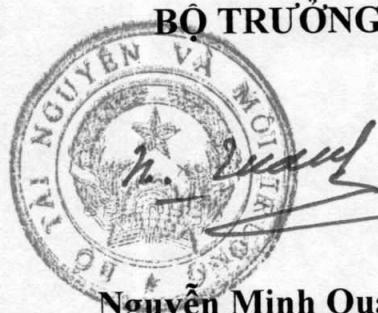
Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Công ty Quản lý khai thác Khu công nghiệp Phố Nối A;
- UBND tỉnh Hưng Yên;
- Sở TN&MT tỉnh Hưng Yên;
- BQL các KCN tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT, VPMC, TCMT, (CN10).

[Signature]

[Signature]



Nguyễn Minh Quang